TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PÁC NẶM** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS - ST
Ngày 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Chu Thị Thi**

Ông **Dương Thanh Trầm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Hải Yến** - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Cà Ngọc Tân** và ông **Triệu Xuân Trìu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS, ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Văn G, sinh ngày xx tháng xx năm 19xx tại huyện Ng, tỉnh C.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ni, xã Ng, huyện P, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lý Văn T và bà Phùng Mùi Ch (đều đã chết); vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 42/2021/HS-ST ngày 29/9/2021.

Tiền sự: 01, bị Công an huyện Pác Nặm xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định số 19a/QĐ-XPHC ngày 12/3/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Phương Bằng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lý Thị Ph, sinh năm 19xx - Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Th. Có mặt

Người làm chứng:

Anh Ma Văn B, sinh năm 19xx - Thôn B, xã Ng, huyện P, tỉnh B. Vắng mặt

Anh Lộc Văn Y, sinh năm 19xx - Thôn B, xã Ng, huyện P, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/7/2022, Tổ công tác Công an huyện Pác Nặm tuần tra tại Thôn Ni, xã Ng, huyện P, tỉnh B thì phát hiện Lý Văn G đứng ở gần đường có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Kiểm tra phát hiện tại giá để hàng phía trước chỗ ngồi của xe mô tô biển kiểm soát 97B1-744.xx một bao thuốc lá Thăng Long, phía bên trong túi nilon bọc vỏ bao thuốc lá có một gói được gói bằng giấy màu hồng (dạng giấy hóa đơn) bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột. Tổ công tác đã niêm phong vào phong bì ký hiệu G và tạm giữ cùng một số đồ vật, tài sản khác để tiến hành điều tra theo quy định.

Tại biên bản cân xác định khối lượng chất ma tuý hồi 15 giờ 31 phút ngày 13/7/2022 xác định: Số chất dạng cục, bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G có khối lượng 0,15g (không phẩy một năm gam). Sau khi cân xác định khối lượng, giấy gói, vỏ phong bì cũ niêm phong tại phong bì ký hiệu G9, số chất dạng cục, bột được niêm phong tại phong bì ký hiệu G8 gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 150 ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục, bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G8 là ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,15 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lý Văn G khai nhận: Ngày 07/7/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-744.xx của bà Lý Thị Ph, sinh năm 19xx, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Th đi đến thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn hỏi mua được một gói ma túy loại heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng. Sau khi đã sử dụng một ít bằng hình thức tự dùng kim tiêm của mình để chích, số còn lại chia thành hai gói nhỏ để bán lại kiếm lời.

Khoảng 18 giờ ngày 07/7/2022, sau khi gọi điện thoại thỏa thuận trước, tại thôn Nà Vài, xã Nghiên Loan, bị cáo bán một gói cho Ma Văn B, sinh năm 1992, trú tại thôn Bản Đính, xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm được 200.000 đồng;

Khoảng 22 giờ ngày 07/7/2022, sau khi gọi điện thoại thỏa thuận trước, tại thôn Nà Vài, xã Nghiên Loan, bị cáo bán một gói cho Lộc Văn Y, sinh năm 1985, trú tại thôn Bản Đính, xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm được 200.000 đồng.

Sau khi sử dụng và bán hết số ma túy, khoảng 09 giờ ngày 13/7/2022, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô của bà Pham đến thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể hỏi mua được một gói ma túy loại heroine trị giá 200.000 đồng của một người không quen biết cất vào vỏ bao thuốc lá và để ở giá xe của bà Lý Thị Ph với mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Khi về đến nhà vừa xuống xe thì bị Tổ công tác Công an huyện Pác Nặm kiểm tra hành chính, bị cáo đã chỉ vị trí để gói ma túy và bị thu giữ toàn bộ. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận, ngày 29/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tháng 5 năm 2022, bị cáo đã chấp hành xong các Quyết định của bản án nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 12/3/2022, bị Công an huyện Pác Nặm xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và tự khai ra hành vi bán chất ma túy cho Lộc Văn Y và Ma Văn B. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lộc Văn Y và Ma Văn B, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSPN ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử Lý Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Tại bản luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo nhận thấy, việc xét xử bị cáo Lý Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lộc Văn Y và Ma Văn B, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Trong ngày 07/7/2022, tại Thôn Ni, xã Ng, huyện P, tỉnh B, Lý Văn G đã bán một gói ma túy heroine cho Ma Văn B được 200.000 đồng, bán cho Lộc Văn Y một gói được 200.000 đồng. Ngày 13/7/2022 Lý Văn G tàng trữ 0,15 gam ma túy heroine với mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

……

b) Phạm tội 02 lần trở lên

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,

xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự , mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

[3].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có 1 tiền án về tội trộm cắp tài sản, và có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lộc Văn Y và Ma Văn B và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng của vụ án gồm:

Một phong bì niêm phong ký hiệu T151 bên trong có mẫu giám định hoàn trả không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một phong bì niêm phong ký hiệu G9 bên trong có giấy gói, vỏ phong bì cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một phong bì ký hiệu G2 bên trong có một vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một phong bì ký hiệu G5 bên trong có một kim tiêm đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng màu đen có chữ SPARK đã qua sử dụng, gắn một thẻ sim có bốn số seri cuối 5893, chiếc điện thoại này là tài sản của bị cáo mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

03 (Ba) thẻ cào loại mệnh giá 50.000 đồng của nhà mạng Viettel, có bốn số seri cuối 2988, 2992, 2997 chưa qua sử dụng, số thẻ cào này là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho bị cáo Lý Văn G.

Một ví dạng da màu nâu sẫm đã cũ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho bị cáo Lý Văn G.

Một thẻ căn cước công dân số 00609900xxxx mang tên Lý Văn G là giấy tờ tùy thân của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo Lý Văn G.

Một giấy phép lái xe số 06019900xxxx mang tên Lý Văn G là giấy tờ tùy thân của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo Lý Văn G.

Một xe môtô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97B1-744.xx; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 041846 mang tên Lương Văn Vình là của chị Lý Thị Ph, sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Th cho bị cáo mượn. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe của chị Pham để thực hiện việc mua, bán chất ma túy thì chị Pham không biết, do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho chủ sở hữu là chị Lý Thị Ph.

Bị cáo đã 02 lần bán chất ma túy cho Ma Văn B và Lộc Văn Y được tổng số tiền 400.000đ. Hội đồng xét xử xác định đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, do vậy cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 6.530.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi thi hành xong các khoản tiền thì số tiền còn lại được trả lại cho bị cáo.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đánh giá việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của người bào chữa là có căn cứ cần được xem xét.

[6]. Xem xét, đánh giá hành vi của những người liên quan.

Đối với đối tượng đã bán chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Lý Thị Ph, sinh năm 1994, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Th là người cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô HONDA WAVE, biển kiểm soát 97B1-744.xx. Tuy nhiên chị Pham không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô vào việc mua bán trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý chị Pham là có căn cứ.

Đối với Lộc Văn Y và Ma Văn B đã có hành vi mua ma tuý với bị cáo để sử dụng nhưng hành vi đó chưa cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lý Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

[2]. Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Lý Văn G 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2022.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

Một phong bì niêm phong ký hiệu T151 bên trong có mẫu giám định hoàn trả.

Một phong bì niêm phong ký hiệu G9 bên trong có giấy gói, vỏ phong bì cũ.

Một phong bì ký hiệu G2 bên trong có một vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Một phong bì ký hiệu G5 bên trong có một kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng màu đen có chữ SPARK đã qua sử dụng, gắn một thẻ sim có bốn số seri cuối 5893.

- Trả lại cho bị cáo các vật chứng gồm:

03 (Ba) thẻ cào loại mệnh giá 50.000 đồng của nhà mạng Viettel, có bốn số seri cuối 2988, 2992, 2997 chưa qua sử dụng.

Một ví dạng da màu nâu sẫm đã cũ

Một thẻ căn cước công dân số 00609900xxxx mang tên Lý Văn G

Một giấy phép lái xe số 06019900xxxx mang tên Lý Văn G.

- Trả lại một xe môtô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97B1-744.xx; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 041xxx mang tên Lương Văn V cho chị Lý Thị Ph, sinh năm 1994, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Th.

- Buộc bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ.

- Tạm giữ số tiền 6.530.000đ (Sáu triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi thi hành xong các khoản tiền thì số tiền còn lại được trả lại cho bị cáo.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Pác Nặm. (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Người bào chữa. (01b)
- Người có QL,NVLQ. (01b)
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thanh Tuấn